

Số: 39 /KH-UBND

Nga Sơn, ngày 07 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ năm 2019

Thực hiện Công văn số 577/SNN&PTNT-TY, ngày 27/02/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ năm 2019; Thông báo số 706/TB-BNN-VP ngày 31/01/2019 về Thông báo ý kiến kết luận của Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Phùng Đức Tiến tại Hội nghị “ Quản lý giống tôm nước lợ và ký quy chế phối hợp”; Kế hoạch số 197/KH-UBND, ngày 30/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh dịch tả lợn Châu Phi và tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019.

Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ trên địa bàn huyện năm 2019 gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Phòng chống dịch bệnh nhằm chủ động giám sát mầm bệnh, quan trắc môi trường, thu thập thông tin bệnh, thông tin hoạt động nuôi trồng thủy sản kết hợp với thông tin tuyên truyền và hướng dẫn chủ cơ sở nuôi chủ động thực hiện phòng, chống dịch bệnh ngăn chặn hiệu quả các loại dịch bệnh động vật thủy sản, không chế dập tắt dịch bệnh ngay khi còn diện hẹp, sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh mới nhằm đảm bảo an toàn cho sản xuất nuôi trồng, phát triển nuôi tôm bền vững, đẩy mạnh xuất khẩu, đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền và Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh thủy sản các cấp, các chủ cơ sở nuôi về tác hại của dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

Tập huấn nâng cao cho đội ngũ cán bộ và người nuôi về công tác thú y thủy sản nhất là năng lực, kỹ năng tổ chức và thực hiện về phòng, chống dịch bệnh thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống giám sát dịch bệnh thủy sản từ tỉnh tới xã.

Chấp hành Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Nghị định số 03/2016/NĐ-CP, ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y; Kế hoạch số 197/KH-UBND, ngày 30/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh dịch tả lợn Châu Phi và tiên phòng vắc xin gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019, và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, trừ dịch bệnh; đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực, tự giác tham gia các biện pháp phòng chống dịch.

Chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng nhân lực, trang thiết bị vật tư, hóa chất cần thiết phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện. đúng quy trình kỹ thuật. Thông tin, dữ liệu dịch bệnh động vật thủy sản phải được ghi chép, quản lý, phân tích và báo cáo kịp thời, chính xác và đầy đủ theo hướng dẫn của Cục Thú y; thông tin, dữ liệu nuôi động vật thủy sản và quan trắc môi trường được thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục Thủy sản làm cơ sở xác định trách nhiệm khi có dịch xảy ra.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện trong quá trình tham gia phòng chống dịch bệnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền.

- Tổ chức tuyên truyền đa dạng bằng nhiều hình thức, kịp thời, dễ hiểu để áp dụng: để người nuôi biết được tính chất nguy hiểm và các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản và chủ động tham gia phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về các văn bản quy định trong phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản, tác hại của bệnh dịch thủy sản, các biện pháp phòng, chống để người dân nhận thức rõ, tự giác chấp hành lịch thời vụ thả giống, quy trình kỹ thuật nuôi, các quy định phòng chống dịch.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh con giống, các cơ sở nuôi trồng thực hiện tốt việc chăm sóc, vệ sinh, quản lý môi trường nuôi đảm bảo sự sinh trưởng và nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nuôi; cam kết thực hiện “3 không”: không giấu dịch; không xả thải nước ao, đầm, sản xuất giống bị bệnh chưa qua xử lý mầm bệnh ra môi trường; không xả bỏ thủy sản chết, thủy sản bệnh ra ngoài môi trường. Từng bước hoàn thiện hệ thống ao nuôi đúng kỹ thuật (bổ trí thêm ao lắng, ao chứa, ao xử lý nước thải để xử lý bùn đáy ao, nước thải trước khi xả thải ra môi trường).

2. Công tác đào tạo, tập huấn.

Tổ chức tập huấn, cập nhật văn bản, kỹ thuật mới cho đội ngũ cán bộ làm công tác thú y, công tác quản lý thủy sản vùng nuôi thủy sản tập trung. Nhằm tiếp cận kịp thời các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, các kinh nghiệm trong phòng, chống dịch bệnh ở động vật thủy sản hoặc hướng dẫn cho người nuôi thủy sản một số bệnh thường gặp trên thủy sản nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và chủ động phòng ngừa các dịch bệnh phát sinh.

3. Công tác quan trắc môi trường và giám sát dịch bệnh.

3.1. Quan trắc môi trường:

Căn cứ vào mùa vụ nuôi trồng thủy sản, đối tượng nuôi, Trạm Thú y phối hợp với UBND các xã, phòng Nông nghiệp và PTNT tiến hành lấy mẫu quan trắc môi trường (nước) tại các vùng nuôi tôm, nuôi ngao, để phân tích các chỉ tiêu thủy lý, thủy hóa (độ mặn, độ kiềm, pH, độ trong, BOD, COD) nhằm khuyến cáo cách xử lý ổn định môi trường nước phòng ngừa dịch bệnh phát sinh và cảnh báo nguy cơ dịch bệnh.

- Đối với các vùng nuôi tôm:

+ Lấy mẫu nước: 2 lần/tháng/vùng x 5 tháng x 3 vùng nuôi = 30 mẫu.

+ Xét nghiệm 6/6 chỉ tiêu: Độ mặn, độ kiềm, pH, độ trong, BOD, COD.

+ Thời gian lấy mẫu: 5 tháng vào các tháng 3, 4, 5, 6 và 7.

+ Địa điểm lấy mẫu: Vùng nuôi tôm xã Nga Tân, Nga Tiến, Nga thủy

3.2. Giám sát, phát hiện dịch bệnh:

Trạm Thú y phối hợp với UBND các xã, phòng Nông nghiệp và PTNT, các ngành chức năng kiểm tra, lấy mẫu định kỳ, lấy mẫu khi môi trường biến động bất thường để kiểm tra các chỉ tiêu môi trường nước đánh giá nguy cơ bùng phát các dịch bệnh thủy sản; kịp thời cảnh báo nguy cơ dịch lây lan, hướng dẫn các biện pháp xử lý; tổ chức lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm để kiểm tra xác minh dịch bệnh khi môi trường biến động và có dấu hiệu dịch bệnh phát sinh, nghi mắc các bệnh nguy hiểm đối với động vật thủy sản như:

- Lấy mẫu nước xét nghiệm khi môi trường biến động để cảnh báo nguy cơ dịch bệnh (khi thời tiết mưa rào, gió mùa đông bắc, nắng nóng,...); dự kiến lấy 30 mẫu/năm, chủ yếu tại các vùng nuôi thủy sản nước lợ tập trung.

- Đối với tôm: Lấy mẫu xét nghiệm các bệnh đốm trắng (tôm, cua, còng... giáp xác tự nhiên), hội chứng hoại tử gan tụy, hội chứng Taura, đầu vàng, bệnh hoại tử cơ quan tạo máu.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm dịch vận chuyển giống thủy sản.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng chống dịch bệnh, về điều kiện vệ sinh thú y đối với các tổ chức, cá nhân, cơ

sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y thủy sản; sản xuất, kinh doanh, vận chuyển giống thủy sản xuất nhập, ra vào địa bàn huyện.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về vệ sinh thú y, kiểm dịch động vật thủy sản trên địa bàn huyện. Xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm như: không khai báo kiểm dịch, trốn tránh việc kiểm tra của cơ quan chức năng, vận chuyển giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch, có giấy chứng nhận kiểm dịch nhưng không hợp lệ, cơ sở sản xuất giống không có giấy chứng nhận vệ sinh thú y,...

- Tăng cường quản lý việc chấp hành thả giống theo đúng chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn về lịch thời vụ, cũng như các quy định khác trong công tác nuôi trồng và phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

5. Biện pháp chống dịch.

5.1. Khai báo dịch bệnh:

- Khi có dịch bệnh xảy ra, căn cứ tình hình, mức độ, quy mô, tính chất nguy hiểm dịch bệnh, cơ quan Thú y tham mưu cho chính quyền các cấp thực hiện công bố dịch và thực hiện các biện pháp theo Luật thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015, Thông tư số 04/TT-BNNPTNT, ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Việc xác minh dịch bệnh ban đầu dựa theo triệu chứng, bệnh tích và chẩn đoán phân biệt với một số bệnh thường gặp: Nếu xác định bệnh thông thường, cần hướng dẫn ngay các biện pháp xử lý; nếu xác định là dịch bệnh nguy hiểm có nguy cơ lây lan thành dịch thì phải lấy mẫu gửi xét nghiệm (như Mục 4); đồng thời, hướng dẫn chủ cơ sở nuôi thực hiện các biện pháp khoanh vùng, dập dịch tránh lây lan. Phương pháp lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu thực hiện theo hướng dẫn của Chi cục thú y.

- Công tác báo cáo về ổ dịch hoặc dịch bệnh mới phải được thực hiện trong vòng 48 giờ, kể từ khi phát hiện hoặc nhận được thông tin thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh. Đối với các ổ dịch đã được Trạm thú y xác nhận thuộc danh mục các bệnh phải công bố dịch, thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện theo quy định (trước 16,00 giờ) về tình hình dịch bệnh hàng ngày đến khi kết thúc đợt dịch (kể cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ).

5.2. Xử lý đối với ổ dịch:

Khi xác định được nguyên nhân gây bệnh thuộc danh mục các bệnh phải công bố dịch thì triển khai đồng bộ các biện pháp xử lý dịch như sau:

Những vùng có ổ dịch, thành lập Ban chỉ đạo chống dịch với thành phần gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban và đại diện các ban, ngành liên quan làm ủy viên; Ban chỉ đạo huy động nhân lực, vật lực theo quy định của pháp luật, tổ chức thực hiện các biện pháp xử lý dịch, bao gồm:

+ Tổ chức điều tra ổ dịch: Kiểm tra, điều tra tình hình dịch bệnh trên diện rộng; lập báo cáo tổng hợp chi tiết các nội dung theo quy định của từng hộ có ao đầm bị dịch;

+ Quản lý vùng dịch: Thực hiện “3 không”: Không giấu dịch; không xả thải nước ao, đầm, sản xuất giống bị bệnh chưa qua xử lý mầm bệnh ra môi trường; không xả bỏ thủy sản chết, thủy sản bệnh ra ngoài môi trường. Thông báo trên loa truyền thanh về tình hình dịch bệnh, nêu rõ các hộ có dịch; cấm cò trắng tại các ao có dịch bệnh; quây lưới để không cho chim trời, cửa còng bắt tôm, cá bệnh làm lây lan dịch bệnh.

+ Hướng dẫn, chỉ đạo biện pháp xử lý ao, đầm có biểu hiện nhiễm dịch bệnh.

+ Trường hợp thủy sản đã đạt kích cỡ thương phẩm: Cơ sở nuôi cần thu hoạch ngay nhưng phải đảm bảo an toàn dịch bệnh cho vùng xung quanh; thủy sản mắc bệnh chỉ được sử dụng làm thực phẩm và phải được chế biến (làm chín bằng nhiệt hoặc tùy từng loại bệnh có yêu cầu cụ thể về phương pháp chế biến) tại cơ sở chế biến theo sự hướng dẫn của cơ quan an toàn vệ sinh thực phẩm và Trạm thú y; phương tiện chuyên dùng vận chuyển thủy sản phải kín, không gây rò rỉ nước hoặc rơi vãi thủy sản ra ngoài môi trường trong quá trình vận chuyển và phải được vệ sinh khử trùng trước và sau khi ra vào vùng dịch. Sau khi thu hoạch chủ cơ sở phải xử lý diện tích nuôi bằng hóa chất được phép sử dụng với sự giám sát của BCD phòng chống dịch ở xã và theo hướng dẫn của Chi cục thú y.

+ Trường hợp thủy sản chưa đạt kích cỡ thương phẩm, phải xử lý tiêu diệt mầm bệnh bằng các loại hóa chất được phép sử dụng theo đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh môi trường và khoanh vùng không cho dịch bệnh lây lan.

+ Trường hợp vẫn còn trong thời kỳ vụ nuôi chính, Trạm thú y phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, hướng dẫn chủ hộ nuôi các biện pháp khử trùng và thả lại giống đảm bảo kịp thời vụ sản xuất.

5.3. Công bố có dịch và hết dịch:

- Khi có dịch bệnh thuộc danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch xảy ra căn cứ báo cáo diễn biến tình hình dịch của chính quyền địa phương, kết quả xét nghiệm mẫu, đề nghị công bố dịch của Trạm thú y, Chủ tịch UBND huyện sẽ ban hành quyết định công bố dịch và công bố hết dịch bệnh thủy sản theo quy định.

- Trường hợp bệnh mới: Nếu bệnh chưa có trong danh mục nhưng có khả năng lây lan nhanh trên diện rộng, gây chết hàng loạt, Chủ tịch UBND huyện ra quyết định công bố vùng dịch và vùng bị dịch sau khi được Chi Cục thú y tỉnh và Trạm thú y đồng ý bằng văn bản.

6. Thông tin, báo cáo.

Duy trì hoạt động đường dây nóng phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản của huyện để kịp thời tiếp nhận, giải quyết thông tin về tình hình dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, báo cáo dịch bệnh. Khi chưa có dịch các xã, thực hiện báo cáo định kỳ 1 lần/ tuần (vào 16h00' ngày thứ 6 hàng tuần), khi có dịch báo cáo 1 lần/ngày(vào 16h00' hàng ngày).

7. Thanh kiểm tra công tác phòng chống dịch.

UBND huyện thành lập các đoàn công tác, thường xuyên kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững và kiểm tra công tác tổ chức phòng chống dịch tại các đơn vị.

8. Chuẩn bị vật tư, hóa chất phòng chống dịch.

Chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư, thuốc, hóa chất sát trùng, phục vụ cho công tác bao vây, khống chế khi có tình huống dịch bệnh xảy ra theo quy định của Luật thú y, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao Trạm thú y huyện phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên động vật thủy sản, trên địa bàn huyện năm 2019, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ngành và đoàn thể cấp huyện.

1.1 Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật nuôi thủy sản trên địa bàn huyện năm 2019, kiểm tra đôn đốc các xã thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh đạt kết quả cao.

- Phối hợp với UBND các xã trong chỉ đạo, triển khai phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản. Tổ chức giám sát dịch bệnh kiểm soát vận chuyển, giống thủy sản xuất nhập, ra vào trên địa bàn huyện. Tham mưu cho UBND huyện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

- Tham mưu các biện pháp xử lý, khống chế, đối phó với các tình huống khi có dịch bệnh gia súc, gia cầm xảy ra trên địa bàn.

1.2 Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND huyện cân đối, thẩm định và bố trí nguồn kinh phí cho công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản để chủ động, kịp thời xử lý khi có dịch bệnh trên tôm nuôi xảy ra.

1.3 Trạm Thú y

- Là cơ quan thường trực BCD huyện có trách nhiệm cung ứng vật tư, hoá chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh.

- Cử lực lượng chuyên môn phụ trách các xã, theo dõi, giám sát quan trắc cảnh báo môi trường trong quá trình phòng chống dịch theo đúng quy trình kỹ thuật, tổng hợp báo cáo kết quả về BCD huyện và chi cục Thú y tỉnh.

- Phối hợp với các phòng ban ngành cấp tỉnh và UBND các xã, tổ chức lấy mẫu, chủ động giám sát dịch bệnh, đề kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp dịch bệnh phát sinh khi còn trong diện hẹp.

1.4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Chủ trì phối hợp với các phòng ban liên quan kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiên quyết không để tình trạng động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu dịch bệnh vận chuyển và lưu thông trên địa bàn huyện.

1.5 Phòng Văn hóa - Thông tin, Trạm Khuyến nông, Đài truyền Thanh huyện

Phổ biến kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên động vật thủy sản, trên địa bàn huyện năm 2019, tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến cáo về tác dụng của phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản nói chung và trên tôm nuôi nước lợ nói riêng cho nhân dân biết và thực hiện.

1.6 Công an huyện, Chi cục thuế, Đội quản lý Thị trường số 15

Theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị tăng cường chỉ đạo các lực lượng đóng trên địa bàn huyện thực hiện kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật thủy sản, sản phẩm động vật thủy sản, kiên quyết không để tình trạng động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu dịch bệnh vận chuyển và lưu thông trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

1.7 Các đồng chí thành viên BCD

- Tăng cường xuống địa bàn được phân công chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản, trên địa bàn huyện năm 2019.

- Giúp cơ sở tổ chức thực hiện các giải pháp, đối phó với các tình huống khi có dịch bệnh thủy sản xảy ra.

1.8 Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể

Tăng cường vận động Đoàn viên, Hội viên tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện năm 2019.

2. UBND các xã vùng biển.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản, đặc biệt trên tôm nuôi nước lợ năm 2019. Thành phần gồm: BCD phòng chống dịch cấp xã, Bí thư chi bộ, xóm trưởng, các ban ngành, đoàn thể trong xã, cán bộ Thú y, Y tế xã...

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ chi tiết cụ thể đến từng thôn xóm, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch của UBND huyện

- Chủ tịch UBND các xã, chịu trách nhiệm chính về kết quả phòng chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ ở đơn vị mình trước chủ tịch UBND huyện.

- UBND huyện căn cứ vào kết quả phòng chống dịch bệnh để đánh giá thành tích chỉ đạo sản xuất thủy sản năm 2019 của các đơn vị.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị Chủ tịch UBND các xã, các cơ quan ngành báo cáo về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để giải quyết kịp thời. *Thu*

Nơi nhận:

- Chi cục Thú y (B/c);
- TT Huyện ủy, HĐND (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công an, MTTQ, Thủ trưởng đoàn thể (p/h);
- Phòng NN, trạm Thú y, KN (t/h);
- Đài Truyền thanh (đưa tin);
- UBND xã vùng biển (t/h);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thịnh Văn Huyền